

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HUNG HÀ
TỈNH T BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 17/2018/HS-ST.
Ngày 14/3/2018.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HUNG HÀ, TỈNH T BÌNH

Thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Anh Tuấn.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Tạ Văn Tấn.

2. Ông Trần Văn Bình.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Thủy – Thẩm tra viên
Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh T Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh T Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2018, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh T Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2018/HSST ngày 09 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2018/QĐST-HS ngày 02/3/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn Tsinh ngày 17/02/1994.

- Nơi cư trú: khu Đ, thị trấn H, huyện H, tỉnh T Bình; Trình độ học vấn: Lớp 8/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1970 và bà Trần Thị H, sinh năm 1958; bị cáo là con duy nhất. Nhân thân: Từ nhỏ được gia đình nuôi ăn học đến hết lớp 8, sau đó ở nhà lao động tự do; Tiền sự: Không; Tiền án: Bị cáo có 04 tiền án.

+ Bản án số 73/2011/HSST ngày 24/11/2011 của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh T Bình xử phạt Nguyễn Văn T 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

+ Bản án số 11/2013/HSST ngày 05/3/2013 của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh T Bình xử phạt Nguyễn Văn T 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp với hình phạt tại bản án số 73/HSST ngày 24/11/2011, buộc T phải chịu hình phạt là 01 năm 28 ngày tù.

+ Bản án số 56/2014/HSST ngày 29/7/2014 của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh T Bình xử phạt Nguyễn Văn T 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Bản án số 53/2015/HSST ngày 03/9/2015 của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh T Bình xử phạt Nguyễn Văn T 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Bị cáo Nguyễn Văn T bị bắt tạm giam từ ngày 16/12/2017, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hưng Hà, tỉnh T Bình.

Người bị hại:

- Anh Nguyễn Quang T, sinh năm 1975. (vắng mặt)

Trú tại: thôn L, xã H, huyện H, tỉnh T Bình.

- Anh Đào Quang S, sinh năm 1970. (vắng mặt)

Trú tại: thôn C, xã T, huyện H, tỉnh T Bình.

- Anh Nguyễn Trung H, sinh năm 1988. (vắng mặt)

Trú tại: thôn V, xã C, huyện H, tỉnh T Bình.

- Ông Nguyễn Đình V, sinh năm 1969. (vắng mặt)

Trú tại: thôn T, xã C, huyện H, tỉnh T Bình.

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Tiến H, sinh năm 1980. (vắng mặt)

Trú tại: thôn M, xã T, huyện H, tỉnh T Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trong khoảng thời gian từ ngày 08/12/2017 đến ngày 10/12/2017, Nguyễn Văn T đã thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Hưng Hà, tỉnh T Bình. Cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 08 giờ ngày 08/12/2017, T đi bộ đến đến xã T, huyện H, mục đích xem ai có sơ hở thì trộm cắp tài sản. Khi đến nhà anh Đào Quang S, sinh năm 1970, trú tại thôn C, xã T, huyện H thấy nhà anh S khóa cổng, không

có người ở nhà. T trèo qua tường đi vào trong sân nhà anh S, phát hiện ở khu vực chuồng lợn có 02 con gà chọi, trong đó có 01 con gà chọi trống trọng lượng 03 kg, 01 con gà chọi mái trọng lượng 03 kg buộc dây ở chân. T dùng tay tháo dây 02 con gà rồi đi ra vườn ngô trước cửa nhà anh S lấy 01 bao tải màu xanh cho gà vào bên trong bao rồi theo lối cũ đi về. Sau khi trộm cắp, T đem 02 con gà bán cho anh Nguyễn Tiến H, sinh năm 1980, trú tại thôn M, xã T, huyện H với giá 300.000 đồng. Số tiền trên T chi tiêu cá nhân hết.

Bản kết luận định giá tài sản số 08/KLĐG ngày 19/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hưng Hà, kết luận: 02 con gà chọi, trong đó có 01 con gà chọi trống trọng lượng 03 kg; 01 con gà chọi mái trọng lượng 03 kg tại thời điểm xâm hại có giá trị thành tiền là 720.000 đồng.

Vụ thứ hai: Khoảng 17 giờ ngày 08/12/2017, T một mình đi bộ từ nhà đến nhà khu vực cây xăng Đào Thành, thuộc xã Cộng Hòa, mục đích là để trộm cắp tài sản. Khi đến gần cây xăng Đào Thành, T nhìn thấy bên tay phải có một nhà mái bằng có tầng hầm dùng để làm xưởng mộc của nhà anh Nguyễn Trung H, sinh năm 1988, hộ khẩu thường trú: thôn V, xã C, huyện H, chỗ ở hiện nay thôn C, xã C, huyện H mở cửa, dưới tầng hầm không có người trông coi, T đi bộ vào bên trong tầng hầm thấy 01 máy cắt cầm tay nhãn hiệu Maktec đã qua sử dụng kèm theo lưỡi cắt để ở gần bậc hiên sát tường bên phải theo hướng từ ngoài nhìn vào. T dùng tay bê chiếc máy cắt rồi đem về. Sau đó T đem tài sản trộm cắp được bán cho anh Nguyễn Tiến H, sinh năm 1980, trú tại thôn M, xã T, huyện H với giá 200.000 đồng. Số tiền trên T chi tiêu cá nhân hết. Chiếc máy cắt trên anh Hiếu đã giao nộp cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà để phục vụ điều tra vụ án.

Bản kết luận định giá tài sản số 07/KLGD ngày 19/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hưng Hà, kết luận: 01 chiếc máy cắt cầm tay nhãn hiệu Maktec kèm theo lưỡi dao cắt đã qua sử dụng tại thời điểm bị xâm hại có giá trị thành tiền là 1.300.000 đồng.

Vụ thứ ba: Khoảng 22 giờ ngày 09/12/2017, T một mình đi bộ từ nhà đến xã Hòa Tiến, huyện Hưng Hà, mục đích là để trộm cắp tài sản. Khi đến thôn L, xã H, huyện H, T phát hiện nhà anh Nguyễn Quang T, sinh năm 1975 đóng cửa, tắt điện đi ngủ, quan sát phía trong sân nhà anh Trường có treo nhiều giỏ hoa phong lan ở cạnh tường. T trèo qua tường vào sân, dùng tay tháo 03 giỏ hoa

phong lan (01 giỏ lan dù, 01 giỏ lan phượng vĩ, 01 giỏ lan đai trâu) mang về nhà cất giấu. Đến khoảng 17 giờ ngày 10/12/2017, T mang 03 giỏ hoa phong lan trộm cắp được bán cho anh Nguyễn Tiến H, sinh năm 1980, trú tại thôn M, xã T, huyện H với giá 150.000 đồng. Số tiền trên T chi tiêu cá nhân hết, 03 giỏ hoa phong lan trên anh Nguyễn Tiến H đã giao nộp cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà để phục vụ điều tra vụ án.

Bản kết luận định giá tài sản số 05B/KLĐG ngày 16/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hưng Hà, kết luận: 03 giỏ hoa phong lan, trong đó gồm 01 giỏ lan dù, 01 giỏ lan phượng vĩ, 01 giỏ lan đai trâu tại thời điểm xâm hại có giá trị thành tiền là 1.200.000 đồng.

Vụ thứ tư: Khoảng 14 giờ ngày 10/12/2018, T đi bộ từ nhà đến xã C, huyện Hưng Hà để trộm cắp tài sản. Đến gần cây xăng Đ, xã C, huyện Hưng Hà, quan sát thấy bên tay phải đường có xưởng mộc của nhà ông Nguyễn Đình V, sinh năm 1969, trú tại thôn C, xã C khóa cổng, không có người trông coi. T trèo qua tường vào bên trong xưởng mộc nhìn thấy ở dưới đất cạnh bàn uống nước giáp tường bên trái có 01 chiếc máy trà gỗ cầm tay nhãn hiệu Doncheng. T dùng tay bê chiếc máy chà gỗ rồi trèo qua tường đi về. Sau đó T đem máy trà gỗ đến bán cho anh Nguyễn Tiến H, sinh năm 1980, trú tại thôn M, xã T, huyện H với giá 250.000 đồng. Số tiền trên T chi tiêu cá nhân hết. Chiếc máy trà gỗ trên anh Hiếu đã giao nộp cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà để phục vụ điều tra vụ án.

Bản kết luận định giá tài sản số 06/KLĐĐ ngày 18/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hưng Hà, kết luận: 01 chiếc máy trà gỗ cầm tay nhãn hiệu Doncheng tại thời điểm bị xâm hại có giá trị thành tiền là 500.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản 04 lần Nguyễn Văn T đã trộm cắp trị giá 3.720.000 đồng (ba triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng).

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu ở trên.

Tại bản cáo trạng số 18/KSĐT ngày 08-02-2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh T Bình truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Trộm cắp tài sản ” quy định tại khoản 1, Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999; sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh T Bình vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội danh và điều luật như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và vai trò của các bị cáo trong vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “ Trộm cắp tài sản ”.

Áp dụng khoản 1, Điều 138; điểm g, p, khoản 1, điều 46; điểm g, khoản 1, Điều 48; Điều 33; Bộ luật hình sự năm 1999; đề nghị tuyên phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 16/12/2017.

Về vật chứng: Buộc Nguyễn Văn T nộp lại số tiền 900.000 tiền bán bán máy cưa, máy trà, 03 giỏ phong lan và 420.000 đồng chênh lệch trị giá 02 con gà chọi để sung quỹ Nhà nước.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hưng Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi như cáo trạng đã truy tố, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và đã được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản xác định hiện trường, sơ đồ hiện trường vụ án do Công an huyện Hưng Hà lập vào các ngày 15/12/2017, 16/12/2017; 17/12/2017 và 01/01/2018; Bản kết luận định giá tài sản số 05B/KLGD ngày 16/12/2017, số 06/KLGD, 07/KLGD, 08/KLGD ngày 19/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản

trong tổ tụng hình sự huyện Hưng Hà, tỉnh T Bình; Đơn đề nghị và lời khai của người bị hại là anh Nguyễn Quang T, sinh năm 1975, trú tại thôn L, xã H, huyện H; anh Đào Quang S, sinh năm 1970, trú tại thôn C, xã T, huyện H; anh Nguyễn Trung H, sinh năm 1988, trú tại thôn V, xã C, huyện H; ông Nguyễn Đình V, sinh năm 1969, trú tại thôn T, xã C, huyện H; Lời khai của người có quyền và nghĩa vụ liên quan: anh Nguyễn Tiến H, sinh năm 1980, trú tại thôn M, xã T, huyện H, tỉnh T Bình cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ căn cứ nêu trên hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Văn T đã phạm tội “ Trộm cắp tài sản” the o khoản 1, Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999; sửa đổi, bổ sung năm 2009. Điều luật quy định như sau:

Điều 138. Tội trộm cắp tài sản.

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng”.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo Nguyễn Văn T thực hiện xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an địa phương, khi áp dụng hình phạt cần phải cách ly các bị cáo khỏi cuộc sống xã hội một thời gian mới có tác dụng, giáo dục bị cáo trở thành người tốt và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối, hành vi của bị cáo gây thiệt hại không lớn bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm g, p khoản 1, Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo 4 lần bị xét xử trong đó 3 lần bị xét xử về tội trộm cắp chưa được xoá án tích tiếp tục phạm tội do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999.

[4] Về vật chứng: Chấp nhận Cơ quan điều tra đã trả cho những người bị hại anh Nguyễn Trung H 01 máy cắt cầm tay nhãn hiệu Maktec đã qua sử dụng; anh Nguyễn Quang T 03 giỏ hoa phong lan (01 giỏ lan dù, 01 giỏ lan phượng vĩ, 01 giỏ lan đai trâu); ông Nguyễn Đình V 01 chiếc máy trà gỗ cầm tay nhãn hiệu Doncheng.

Đối với số tiền bị cáo T bán cho anh Nguyễn Tiến H có 02 con gà chọi, 01 máy cắt cầm tay nhãn hiệu Maktec, 03 giỏ hoa phong lan, 01 chiếc máy trà gỗ cầm tay nhãn hiệu Doncheng nhưng anh H không có đề nghị gì về số tiền bỏ ra mua của Nguyễn Văn T. Ông Đào Quang S không đề nghị gì về bồi thường trị giá 02 con gà chọi trị giá 720.000 đồng, bị cáo bán 02 con gà chọi cho anh H được 300.000 đồng, do đó buộc bị cáo phải nộp lại 420.000 đồng và số tiền 900.000 đồng thu lời bất chính bán tài sản cho anh Hiếu để sung quỹ Nhà nước.

[5] Đối với anh Nguyễn Tiến H là người mua: 03 giỏ hoa phong lan, 02 con gà chọi, 01 chiếc máy cắt cầm tay, 01 chiếc máy trà gỗ với giá 900.000 đồng do Nguyễn Văn T trộm cắp mà có. Tuy nhiên kết quả điều tra xác định: Quá trình anh H mua số tài sản trên không biết đó là tài sản do T trộm cắp mà có. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà không xử lý gì đối với anh H là phù hợp.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “ Trộm cắp tài sản ”.

Áp dụng khoản 1, Điều 138; điểm g, p, khoản 1, Điều 46; điểm g, khoản 1, Điều 48; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; sửa đổi, bổ sung năm 2009. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 16/12/2017.

2. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1, Điều 41 Bộ luật hình sự năm 2009.

Tuyên buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp lại số tiền 1.320.000 đồng tiền thu lời bất chính để sung quỹ nhà nước.

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc Hội. Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Hưng Hà;
- Công an huyện Hưng Hà;
- THADS huyện Hưng Hà;
- Lưu./.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Phan Anh Tuấn